

Số:13/2019/HNGĐ-ST.

Ngày:29/03/2019

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thảo

2. Bà Đào Thị Chura

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Trong ngày 29 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1093/2018/ TLST- HNGĐ ngày 07/12/2018 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST —HNGĐ ngày 14/02/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06/3/2019, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm 1973; HKTT: Số 22, ngõ 1, phố Ki, phường X, quận K, Hà Nội;

- **Bị đơn: Anh Phùng Quang N**, sinh năm:1973; HKTT và nơi cư trú cuối cùng khi thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú: Phòng 6, A6 tập thể T, phường T, quận Đ, Hà Nội.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Bà Phùng Thị Lan P - Văn phòng Luật sư T- Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

(Chi H, bà P có mặt, Anh N không có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Về quan hệ hôn nhân: Tại Đơn ly hôn và những lời khai tiếp theo của chị Nguyễn Thị Xuân H trong quá trình giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình thể hiện:

Chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Phùng Quang N tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội vào ngày 25/5/2016. Sau khi kết hôn Anh N và Chị H chung sống tại 22 ngõ I, phố K, phường X, quận K, Hà Nội. Do cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nên, Anh N đã chuyển về nhà Anh N ở P6 A6 tập thể T, phường T, quận Đ, Hà Nội để sinh sống. Từ đó đến nay, Chị H và Anh N không liên lạc với nhau. Chị H cũng đã đến cơ quan làm việc nhưng được lãnh đạo cơ quan cho biết Anh N đã không còn làm việc tại đó. Theo xác minh của UBND phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội Anh N không còn sinh sống tại P6 A6 tập thể T, phường T, quận Đ, Hà Nội từ giữa năm 2017. Ngày 15/8/2018 Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã tuyên bố anh Phùng Quang N vắng mặt nơi cư trú.

Nay Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, Chị H đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phùng Quang N.

Về con chung: Chị H xác nhận chị và Anh N không có con chung.

Về tài sản chung(Động sản và bất động sản): Chị H xác nhận chị và Anh N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị H xác nhận chị và Anh N không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành làm thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án và đăng thông tin về yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Xuân H trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên Anh N vẫn vắng mặt, không đến Tòa để giải quyết vụ án ly hôn.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Xuân H có mặt, Anh N vắng mặt. Chị H vẫn giữ nguyên quan điểm như tại Đơn xin ly hôn và các ý kiến như đã trình bày tại Tòa án như trên. Ngoài ra, Chị H không có yêu cầu gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Xuân H đối với anh Phùng Quang N.

Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa. Tuy nhiên, bằng

công văn số 36/VKS- HNGĐ ngày 04/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa không tham gia phiên tòa.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Anh Phùng Quang Nghing có nơi cư trú cuối cùng tại: P6 A6 tập thể T, phường T, quận Đ, Hà Nội. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành làm thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án và đăng thông tin về yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Xuân H trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên Anh N vẫn vắng mặt, không đến Tòa để giải quyết vụ án ly hôn. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Anh N là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Phùng Quang N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội vào ngày 25/5/2016. Hôn nhân giữa Chị H và Anh N là hợp pháp.

Sau khi kết hôn Anh N và Chị H chung sống tại 22 ngõ I, phố Hàng Khoai, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Do cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nên tháng 7/2017, Anh N đã chuyển về nhà Anh N ở P6 A6 tập thể T, phường T, quận Đ, Hà Nội để sinh sống. Từ đó đến nay, Chị H và Anh N không liên lạc với nhau. Nay Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, Chị H đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phùng Quang N.

Quá trình thụ lý, giải quyết yêu cầu ly hôn của Chị H đối với Anh N, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật nhưng Anh N không đến Tòa để giải quyết vụ án. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho vợ chồng Anh N và Chị H. Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu

đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa giải quyết cho anh được ly hôn với Anh N.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị H và Anh N là trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, không hòa giải được. Cuộc sống của Chị H không có sự quan tâm, chia sẻ của Anh N trong một khoảng thời gian dài. Tình cảm vợ chồng giữa Chị H và Anh N là không còn. Mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị H đối với Anh N là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị H xác định, anh chị không có con chung.

Về tài sản chung(Động sản và bất động sản): Chị H xác định anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Về nợ: Chị H xác định chị và Anh N không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228; Điều 232, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Xuân H đối với anh Phùng Quang N.

Chị Nguyễn Thị Xuân H được ly hôn anh Phùng Quang N.

2.Con chung: Xác nhận Chị H và Anh N không có con chung.

3.Tài sản chung: Chị H xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

4.Về nợ chung: Chị H xác nhận chị và Anh N không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

5. Án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí Chị H đã nộp tại Biên lai số 0008013 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án quận Đống Đa.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt Chị H, vắng mặt Anh N. Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA quận Đống Đa;
- UBNDP Hàng Khoai;
quận Hoàn Kiếm, HN;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

